

# Giải pháp nâng cao chất lượng giáo dục thể chất cho sinh viên Trường Đại học Mở Hà Nội

Lê Mạnh Hùng\*

\*ThS. Trung tâm TĐTT Trường Đại học Mở Hà Nội

Received: 18/9/2024; Accepted: 26/9/2024; Published: 16/10/2024

**Abstract:** Based on theory and practice, the study selected and developed the content of a number of solutions to improve the quality of physical education for students at Hanoi Open University. Through testing, it has been shown that the solutions selected and developed by the study ensure necessity and feasibility, allowing practical application to improve the quality of physical education for school students.

**Keywords:** Quality; Solution; Physical development; Student; Hanoi Open University.

## 1. Đặt vấn đề

Giáo dục thể chất (GDTC) và thể thao trường học là một phần quan trọng trong mục tiêu giáo dục toàn diện của ngành Giáo dục và Đào tạo (GD&ĐT), nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng vận động cơ bản và hình thành thói quen tập luyện thể dục thể thao (TĐTT) thường xuyên cho học sinh, sinh viên (SV); gắn GDTC, thể thao trong trường học với giáo dục ý chí, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống; đáp ứng nhu cầu vui chơi giải trí lành mạnh cho học sinh, SV, đồng thời, góp phần phát hiện, đào tạo năng khiếu và tài năng thể thao cho đất nước.

Trong những năm qua, trường Đại học Mở Hà Nội là một trong những lá cờ đầu về phong trào TĐTT SV Thủ đô và Toàn quốc. Tuy nhiên, công tác GDTC trong Trường Đại học Mở Hà Nội trong nhiều năm qua kết quả đạt được còn rất khiêm tốn, chưa tương xứng với quy mô cũng như tiềm năng của nhà trường.

Xuất phát từ yêu cầu nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội, tác giả tiến hành nghiên cứu: “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội”

## 2. Nội dung nghiên cứu

### 2.2. Nguyên nhân ảnh hưởng tới hiệu quả công tác GDTC của trường Đại học Mở Hà Nội

Nghiên cứu tiến hành điều tra, phỏng vấn 30 người trong Ban giám hiệu (BGH), Công đoàn, Đoàn thanh niên, GV GDTC nhà trường. Kết quả được trình bày ở bảng 2.1.

Bảng 2.1. Nguyên nhân ảnh hưởng tới chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội (n = 30)

TT	Nguyên nhân	Đồng ý	Tỷ lệ %
1	Nhận thức về công tác GDTC và hoạt động TĐTT trường học	26	86.7

2	GV ít được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên	28	93.3
3	Thiếu cơ sở vật chất, kỹ thuật, dụng cụ, tập luyện	29	96.7
4	Đội ngũ GV còn thiếu	30	100.0
5	Nội dung chương trình không thích hợp	13	43.3
6	Môn học không được coi trọng	25	83.3

Qua bảng số liệu trên cho thấy công tác GDTC chịu tác động của nhiều yếu tố. Tuy nhiên mức độ ảnh hưởng không như nhau, chủ yếu là do đội ngũ GV còn thiếu, cơ sở vật chất, dụng cụ giảng dạy và học tập còn hạn chế, môn học chưa được coi trọng, GV ít được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên và nhận thức về công tác GDTC và hoạt động TĐTT trường học. Những tồn tại, khó khăn đó đã dẫn đến những hạn chế trong công tác GDTC ở trường Đại học Mở Hà Nội. Thực tế này đòi hỏi các cấp lãnh đạo có liên quan nhanh chóng tìm ra giải pháp khắc phục và nâng cao hiệu quả của mặt giáo dục này.

### 2.2. Xây dựng nội dung các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội

#### 2.2.1. Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong trường học.

- Tăng cường sự quan tâm lãnh đạo của các cấp uỷ đảng, chính quyền, đoàn thể về tầm quan trọng của rèn luyện thể lực, tập luyện TĐTT trong nhà trường. Thường xuyên làm tốt công tác giáo dục chính trị tư tưởng cho đội ngũ cán bộ GV, SV trong nhà trường.

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về tác dụng của tập luyện TĐTT, các loại hình hoạt động thể thao nội khoá, ngoại khoá, tuyên truyền vận động SV tham gia tập luyện các môn thể thao, mỗi SV chọn cho mình một môn thể thao thích hợp để tập luyện.

- Bám sát sự chỉ đạo của Đảng uỷ, BGH, thành lập các câu lạc bộ thể thao gồm có các thành viên, có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, góp phần hoàn thiện các nội dung học tập của giờ học chính

khoá và rèn luyện thể lực.

- Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ thể thao toàn trường và các câu lạc bộ thể thao theo các khoá học.

- Tăng cường, đẩy mạnh công tác phát hiện, huấn luyện thể lực chung và chuyên môn cho SV có năng khiếu các môn thể thao.

- Tổ chức hướng dẫn các hoạt động ngoại khoá, tự tập luyện, rèn luyện thể lực.

- Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu thể thao cho SV, lôi cuốn đông đảo SV tham gia và cổ vũ. Xây dựng các đội tuyển đại biểu tập luyện và thi đấu thường xuyên.

- Tham gia thi đấu giao lưu, cọ sát nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kinh nghiệm thi đấu.

#### \* **Tổ chức thực hiện**

- Đối với câu lạc bộ cấp trường thì do đại diện BGH là chủ tịch, các phòng chức năng, Công Đoàn, Đoàn thanh niên, GV môn GDTC là thành viên. Bộ môn GDTC là thường trực tổ chức, điều hành trực tiếp các câu lạc bộ.

- Thời gian tiến hành vào các buổi chiều từ 17h – 19h00 ngày thứ 2 thứ 4 và thứ 6 hàng tuần (nhà trường bố trí các tiết cuối buổi chiều không có giờ học chính khoá để phục vụ cho các hoạt động ngoại khoá), các buổi chiều, các ngày nghỉ trong tuần hoặc vào buổi tối các ngày trong tuần.

- Số lượng buổi tập 3 buổi/tuần, thời gian tập là từ 45 - 60 phút (có hướng dẫn, tổ chức tập luyện của giảng viên GDTC).

- Đối tượng tham gia tập luyện là những SV có ham thích tập luyện các môn thể thao và SV có năng khiếu.

*2.3.2. Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho việc dạy và học môn GDTC.*

- Tiến hành cải tạo, sửa chữa nâng cấp cơ sở tập luyện: sân bãi, nhà tập... để có thể tận dụng tối đa điều kiện cơ sở vật chất của nhà trường phục vụ giảng dạy chính khoá và hoạt động tập luyện ngoại khoá.

- Xây dựng phương án sử dụng sân bãi, nhà tập theo từng đối tượng tập luyện, quy chế sử dụng trang thiết bị.

- Kiến nghị nhà trường trong quy hoạch xây dựng nhà trường, đảm bảo có kế hoạch xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp các sân bãi tập luyện hiện có của nhà trường.

- Sửa chữa, mua mới trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho giảng dạy và tập luyện môn GDTC trong giờ học chính khoá, cũng như ngoại khoá đủ về số lượng và đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng.

- Thường xuyên kiểm tra, sửa chữa hệ thống điện chiếu sáng cho các nhà tập, các sân bãi tập luyện

khác...

- Tạo điều kiện cho mượn dụng cụ, phương tiện tập luyện... để SV có điều kiện tập luyện thoải mái trong thời gian rảnh rỗi.

- Việc áp dụng những phương tiện kỹ thuật trong quá trình tập luyện và thi đấu là một giải pháp rất cần thiết để thu nhận những tài liệu khách quan về số lượng và chất lượng động tác. Nhờ phương tiện kỹ thuật HLV, GV có thể bồi dưỡng chuyên môn cho SV trong tập luyện và thi đấu một cách dễ dàng hơn. Đối với SV thì điều đó lại càng quan trọng.

#### \* **Tổ chức thực hiện:**

- Ban giám hiệu nhà trường chỉ đạo xét duyệt đề án.

- Các Phòng, Ban chức năng triển khai thực hiện sau khi BGH quyết định.

- Bộ môn GDTC, các đơn vị chức năng chức năng và các câu lạc bộ quản lý, vận hành, khai thác và sử dụng.

*2.3.3. Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, GV.*

#### \* **Nội dung giải pháp**

- Xây dựng cơ cấu tổ chức quản lý bộ môn GDTC, phân công trách nhiệm cho từng nhóm, từng cán bộ giảng dạy, đảm bảo hoàn thành các nhiệm vụ, chức trách của GV là giảng dạy nội khoá, xây dựng kế hoạch phát triển phong trào TDTT của nhà trường. Tổ chức hướng dẫn phong trào tập luyện ngoại khoá của SV và huấn luyện các đội đại biểu tham gia các giải thể thao các cấp.

- Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng, nâng cao ý thức trách nhiệm của cán bộ, GV đối với việc nâng cao chất lượng GDTC của SV và phong trào TDTT của nhà trường. Tổ chức các hoạt động sinh hoạt chuyên môn nghiệp vụ, cử cán bộ đi học các lớp bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn thể dục thể thao, khuyến khích GV học tập nâng cao trình độ. Cử các cán bộ tham gia tổ chức, điều hành, trọng tài các cấp để học hỏi kinh nghiệm, giao lưu, trao đổi nâng cao trình độ chuyên môn... Tăng cường công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra hồ sơ giảng dạy của GV như: Chương trình, kế hoạch, tiến trình, giáo án giảng dạy của GV, nâng cao chất lượng các giáo trình, giáo án giảng dạy, tăng cường công tác bình giảng, dự giờ...

- Xây dựng kế hoạch tiếp nhận và bồi dưỡng GV trẻ có trình độ lý luận và chuyên môn giỏi, có nhiệt tình ý thức trách nhiệm cao và có khả năng tổ chức các hoạt động thể thao quần chúng, để thay thế kế cận đội ngũ GV lớn tuổi, đáp ứng yêu cầu cần mở rộng và nâng cao chất lượng công tác GDTC và phong trào TDTT của nhà trường trong những năm tới.

#### \* **Tổ chức thực hiện:**

- Đảng uỷ, Hội đồng trường, BGH nhà trường chỉ đạo thực hiện.

- Phòng Tổ chức cán bộ, Bộ môn GDTC, các đơn vị chức năng có liên quan triển khai thực hiện.

**2.3.4. Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khoá, xây dựng các câu lạc bộ thể thao và tổ chức các giải thể thao.**

**\* Nội dung giải pháp**

- Tuyên truyền nâng cao nhận thức về loại hình hoạt động tập luyện, thi đấu các môn thể thao ngoại khoá.

- Bám sát sự chỉ đạo của BGH, thành lập Ban chủ nhiệm câu lạc bộ và các thành viên, có quy chế, chương trình hoạt động cụ thể.

- Tổ chức các hoạt động ngoại khoá, góp phần hoàn thiện các nội dung học tập của giờ học chính khoá môn học GDTC và rèn luyện các tiêu chuẩn rèn luyện thể lực.

- Tổ chức xây dựng các câu lạc bộ thể thao cho cán bộ, GV và SV trong toàn trường.

- Tổ chức hướng dẫn các hoạt động tự tập luyện, rèn luyện thân thể.

- Mở rộng và tăng cường các hoạt động thi đấu các môn thể thao cho SV, lôi cuốn đông đảo SV tham gia và cổ vũ. Xây dựng các đội tuyển đại biểu tập luyện và thi đấu thường xuyên.

**\* Tổ chức thực hiện**

- Đảng uỷ, Hội đồng trường, BGH nhà trường chỉ đạo thực hiện.

- Bộ môn GDTC, các đơn vị chức năng có liên quan triển khai thực hiện.

- Tổ chức tập luyện tiến hành vào buổi chiều (ngoài giờ học chính khoá) các ngày trong tuần. Số lượng buổi tập 2-3 buổi/tuần, thời gian tập 60 - 120 phút/buổi.

**2.4. Kiểm định giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội.**

Trên cơ sở các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội đã được xây dựng, nghiên cứu sử dụng phương pháp chuyên gia để kiểm định giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV nhà trường, các giải pháp được đo bằng thang đo Likert 5 mức độ. Kết quả được trình bày tại bảng 2.3.

*Bảng 2.3. Kết quả kiểm định giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội (n=30)*

TT	Giải pháp	Tính mục tiêu	Tính hệ thống	Tính kế thừa và phát triển	Tính khoa học	Tính thực tiễn và khả thi
1	Giáo dục nâng cao nhận thức về vị trí và vai trò của công tác GDTC trong trường học.	4.05	4.10	4.13	3.85	4.19

2	Đầu tư mua sắm, xây dựng cơ sở vật chất, trang thiết bị dụng cụ phục vụ cho việc dạy và học môn GDTC.	4.36	4.19	4.32	4.47	4.55
3	Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn của đội ngũ cán bộ, GV.	4.44	4.29	4.19	4.36	4.29
4	Tổ chức hoạt động TDTT ngoại khoá, xây dựng các câu lạc bộ thể thao và tổ chức các giải thể thao.	4.22	4.25	4.08	4.11	3.69

Kết quả ở bảng 2.3 cho thấy, các giải pháp ở mức khả thi và rất khả thi ở 5 nguyên tắc: Mục tiêu; Hệ thống; Kế thừa và phát triển; Khoa học và tính thực tiễn, khả thi. Như vậy, các giải pháp đã lựa chọn của đề tài hoàn toàn có khả năng áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả cao. Tuy nhiên, để thực hiện thành công các giải pháp đã đề xuất, thì rất cần có sự phối hợp đồng bộ các bộ phận chức năng, sự quyết tâm của Nhà trường, sự cộng tác, giúp đỡ và tạo điều kiện của các bên có liên quan.

**3. Kết luận**

- Nguyên nhân chủ yếu ảnh hưởng tới chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội là: Đội ngũ GV còn thiếu; Cơ sở vật chất, dụng cụ giảng dạy và học tập còn hạn chế; Môn học chưa được coi trọng; GV ít được bồi dưỡng chuyên môn thường xuyên và nhận thức về công tác GDTC và hoạt động TDTT trường học.

- Trên cơ sở lý luận và thực tiễn, nghiên cứu đã lựa chọn được 04 giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội.

- Qua quá trình kiểm định cho thấy, các giải pháp mà nghiên cứu đã lựa chọn hoàn toàn có khả năng áp dụng vào thực tế và mang lại hiệu quả cao trong việc nâng cao chất lượng công tác GDTC cho SV trường Đại học Mở Hà Nội.

**Tài liệu tham khảo**

1. Ban Chấp hành TW Đảng (2013), *Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 4 tháng 11 năm 2013 về Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hoá, hiện đại hoá trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế.*

2. Chính phủ (2015), *Nghị định số 11/2015/NĐ-CP, ngày 31 tháng 01 năm 2015 Quy định về giáo dục thể chất và hoạt động thể thao trong nhà trường.*

3. Chính phủ (2016), *Quyết định số 1076/QĐ-TTg ngày 17 tháng 6 năm 2016 Phê duyệt Đề án tổng thể phát triển giáo dục thể chất và thể thao trường học giai đoạn 2016-2020, định hướng đến năm 2025.*

4. Nguyễn Đại Dương (2015), *Giải pháp nâng cao chất lượng đào tạo Đại học của trường Đại học TDTT Bắc Ninh, Đề tài khoa học và công nghệ cấp cơ sở, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh.*